

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN L  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **17/2022/HS-ST**  
Ngày: **12/05/2022**.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH BÌNH THUẬN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Khánh.***

***Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Xuân Thủy và bà Phan Thị Thắng.***

***Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Tâm – Thẩm tra viên*** Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Thuận.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Đinh Xuân Hiếu - Kiểm sát viên.***

Ngày **12** tháng **05** năm **2022**, tại Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **14/2022/TLST-HS** ngày **30** tháng **03** năm **2022** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **16/2022/QĐXXST-HS**, ngày **28** tháng **04** năm **2022**, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Kim T**, sinh năm 1993 tại **tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu**; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: **Thôn TH, xã TH, huyện T1, tỉnh Bình Thuận**; nghề nghiệp: **Không có nghề nghiệp ổn định**; trình độ văn hóa (học vấn): **12/12**; dân tộc: **Kinh**; giới tính: **Nam**; tôn giáo: **Thiên chúa giáo**; quốc tịch: **Việt Nam**; con ông **Lê Văn D**, sinh năm 1963 và bà **Nguyễn Thị Mộng O**, sinh năm 1968; vợ: **Trần Đoàn Gia H**, sinh năm 1993 (đã ly hôn), có 01 người con chung tên **Lê Trần Minh A**, sinh năm 2012; hiện đang sống chung như vợ chồng với **chị Đào Thị H2**, sinh năm 1994 (không đăng ký kết hôn), có 01 người con chung tên **Lê Đào An An**, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân **thị xã L2, tỉnh Bình Thuận** xử phạt **02 năm tù** về tội “**Trộm cắp tài sản**” và **02 năm tù** về tội “**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 tội là **04 năm tù**; tại Bản án số **33/2022/HSST** ngày **29/4/2022**.

Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ **Công an thị xã L2, tỉnh Bình Thuận** đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: **Anh Nguyễn Xuân C**, sinh năm 1994; nơi cư trú: **Xóm 2, thôn 4, xã Nghị Đức, huyện L, tỉnh Bình Thuận**. Có mặt.

- Người làm chứng:

**Anh Trần Quang Thao**, sinh năm 1986; nơi cư trú: **Thôn 3, xã Suối Kiết, huyện L, tỉnh Bình Thuận**. Vắng mặt.

**Anh Đoàn Trung Nghĩa**, sinh năm 1990; nơi cư trú: **Thôn 3, xã Suối Kiết, huyện L, tỉnh Bình Thuận**. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Về hành vi của bị cáo theo Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố: Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 22/8/2021, Lê Kim T đi bộ đến chòi rẫy của anh Đoàn Trung Nghĩa thuộc thôn 3, xã Suối Kiết, huyện L, tỉnh Bình Thuận thì phát hiện có 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 86B7 – 156.08 của anh Nguyễn Xuân C đang dựng trước chòi rẫy của anh Nghĩa, chìa khóa đang cắm trên ổ khóa xe. T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên đã lén lút dắt xe mô tô này đi ra khỏi chòi rẫy khoảng 05m rồi đề nổ máy điều khiển chạy về hướng thị xã L2, tỉnh Bình Thuận. Đến sáng ngày 23/8/2021, T đến khu vực Cây Xoài thuộc xã B, thị xã L2 gặp một người quen tên C1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và nhờ C1 đi cầm cố chiếc xe mô tô trộm cắp được với giá 1.500.000đồng. T giao cho C1 500.000đồng mua ma túy về sử dụng chung. Trong lúc đang sử dụng ma túy, T biết được anh Nguyễn Xuân C đăng tin trên mạng xã hội Facebook tìm xe mô tô bị mất nên T nhờ C1 liên hệ với người cầm xe để xin chuộc lại xe. Sau khi lấy lại được xe mô tô biển kiểm soát 86B7 – 156.08, T điều khiển chạy đến để lại tại đường bê tông thuộc thôn Tân Lý 2, xã B, thị xã L2 rồi về nhà. Sau đó, Công an xã B, thị xã L2 đi tuần tra, phát hiện và lập biên bản thu giữ xe mô tô biển kiểm soát 86B7 – 156.08 của anh C.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số **16/KL-HĐĐGTS**, ngày **12/10/2021** của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện L kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, màu sơn xanh – trắng, biển số 86B7 – 156.08, số máy 55P1-400290, số khung 5P10EY-400262, tại thời điểm ngày 22/8/2021 có giá 14.200.000đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo **Lê Kim T** là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Lê Kim T** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”. Đề nghị xem xét áp dụng khoản 1 Điều **173**, điểm s khoản 1 Điều **51** của Bộ luật hình sự năm **2015** (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt **bị cáo Lê Kim T** với mức án từ **06 – 09 tháng tù**.

Bị cáo thống nhất với tội danh, điều khoản luật và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận.

Bị hại không có ý kiến tranh luận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai thắc mắc, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên. Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó hoạt động tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Tòa án đã triệu tập hợp lệ những người làm chứng anh Đoàn Trung Nghĩa, anh Trần Quang Thao tham gia phiên tòa nhưng anh Nghĩa, anh Thao vắng mặt không có lý do; những người này cũng đã khai báo đầy đủ, rõ ràng có trong hồ sơ vụ án; việc vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến tính chính xác, khách quan của vụ án. Ngoài ra bị cáo, bị hại và đại diện Viện kiểm sát đều đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử. Vì vậy, căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người làm chứng này là đúng pháp luật.

[3] Về thẩm quyền giải quyết:

Bị cáo bị truy tố về tội “**Trộm cắp tài sản**” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), có mức hình phạt cao nhất đến **03 năm tù**, là thuộc tội phạm ít nghiêm trọng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tội phạm được thực hiện tại địa bàn huyện L, tỉnh Bình Thuận. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Thuận căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 268 và khoản 1 Điều 269 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[4] Về định tội danh; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý:

*Trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án; do đó có đủ căn cứ xác định bị cáo đã thực hiện hành vi như sau:* Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 22/8/2021, tại chòi ở rẫy của anh Đoàn Trung Nghĩa thuộc thôn 3, xã Suối Kiết, huyện L, tỉnh Bình Thuận; khi thấy xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 86B7 – 156.08 của anh Nguyễn Xuân C đang dựng trước chòi và có chìa khóa cắm trên ổ khóa xe; Lê Kim T đã thực hiện hành vi tiếp cận, lén lút dắt xe mô tô ra khỏi chòi rồi để nổ máy chiếm đoạt được xe mô tô biển kiểm soát 86B7 – 156.08 của anh Nguyễn Xuân C điều khiển chạy về xã B, thị xã L2 nhờ một người quen tên C1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) liên hệ cầm cố cho một người (chưa rõ họ tên, nhân thân, lai lịch) với giá **1.500.000đồng**.

Bị cáo **Lê Kim T** là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thế nhưng chỉ vì mục đích muốn có tiền tiêu xài cá nhân, lợi dụng thời điểm chủ sở hữu không trông giữ tại sân cẩn thận, bị cáo đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, cố ý lén lút chiếm đoạt xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 86B7 – 156.08 của anh Nguyễn Xuân C có trị giá **14.200.000đồng** (Theo Bản kết luận định giá tài sản số **16/KL-HĐĐGTS**, ngày **12/10/2021** của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện L – Bút lục 35). Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “**Trộm cắp tài sản**” theo quy định tại khoản **1** Điều **173** của Bộ luật hình sự năm **2015** (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện L, tỉnh Bình Thuận truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm **s** khoản **1** Điều **51** của Bộ luật hình sự năm **2015** (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi bị cáo đã thực hiện làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương; gây bất bình, hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhân thân không tốt; chỉ sau khoảng 02 tháng kể từ khi trộm cắp xe mô tô của anh Nguyễn Xuân C, đang trong quá trình điều tra; bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản và bị Tòa án nhân dân thị xã L2, tỉnh Bình Thuận xử phạt tổng cộng 04 năm tù, tại Bản án số **33/2022/HSST** ngày **29/4/2022**; điều này cho thấy bị cáo không có ý thức tự cải tạo và xem thường pháp luật. Vì vậy, cần xét xử bị cáo thật nghiêm minh theo quy định của Pháp luật hình sự, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo đã thực hiện và nhân thân của bị cáo; cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một khoảng thời gian phù hợp, để răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị hại **anh Nguyễn Xuân C** không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xét xử, giải quyết.

[6] Về vật chứng:

Đối với vật chứng 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 86B7 – 156.08 thuộc sở hữu của bị hại anh Nguyễn Xuân C; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trả lại cho chủ sở hữu theo Biên bản trao trả lại đồ vật, tài liệu ngày 31/12/2021 (bút lục số 43) là phù hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; do đó Hội đồng xét xử không tiếp tục xử lý.

[7]. Về án phí:

Cần buộc bị cáo **Lê Kim T** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm **a** khoản **2** Điều **136** của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm **a** khoản **1**

Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8]. Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi của một người tên C1 đã liên hệ để cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát 86B7 – 156.08 và hành vi của người nhận cầm cố chiếc xe mô tô này thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L chưa điều tra xác minh được họ tên, nhân thân, lai lịch cụ thể, chưa khởi tố đối với những người này là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử không xét xử, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Về tội danh:

Căn cứ vào Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo **Lê Kim T** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

[2]. Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo **Lê Kim T 09 (Chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3]. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo **Lê Kim T** phải chịu **200.000đồng** án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Án xử sơ thẩm công khai; bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án – Ngày **12/5/2022** (Đã giải thích quyền kháng cáo).

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện L;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CQCSĐT CA H.L;
- CQ THAHS CA H.L;
- CQ QLTT, TG CA **TX. L2**;
- UBND xã **B – TX.L2**;
- CC THA DS (khi án có HLPL);
- Lưu án văn VP, lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Hồ Văn Khánh**